

*Hà Đông, ngày 07 tháng 7 năm 2022*

**Số: 483/2022/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 54, 55, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 481/2022/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu:***

***Chị Nguyễn Thị T, sinh ngày 18 tháng 11 năm 1996.***

Hộ khẩu thường trú: P313A Nhà A10 Tập thể V, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện tại: CT6 – Khu đô thị X, quận H, thành phố Hà Nội.

***Anh Nguyễn Vũ D, sinh ngày 31 tháng 01 năm 1985.***

Hộ khẩu thường trú: Số 14 phố B, phường N, quận H, thành phố Hà Nội; Trú tại: Số nhà 02 ngách 42 ngõ 33 đường N, tổ 5 phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Vũ D cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Vũ D thống nhất xác nhận không có con chung.

[3]. *Về tài sản chung:* chị T và anh D đều thống nhất trình bày vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4]. *Về vay nợ chung:* chị T và anh D đều thống nhất trình bày vợ chồng không có vay nợ chung.

[5]. *Về lệ phí:* chị T và anh D thống nhất thỏa thuận chị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc Hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Vũ D thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Vũ D thống nhất xác nhận vợ chồng không có con chung.

- *Về tài sản chung:* chị T và anh D đều thống nhất trình bày vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung:* chị T và anh D đều thống nhất trình bày vợ chồng không có vay nợ chung.

**2.** Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình (Được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị T đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010277 ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### ***Nơi nhận :***

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Thanh Huyền**